

# THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG



## CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

*(Theo Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5700526478 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 30/12/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 31/7/2015)*

Địa chỉ: Khu Quang Trung, Phường Mạo Khê, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: (84-3) 3387 1312

Fax: (84-3) 3387 1387

Website: <http://cokhimaokhe.com.vn>

**TỔ CHỨC TƯ VẤN:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

Địa chỉ Trụ sở chính: Số 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3556 2876 Fax: (84-4) 3556 2874

Chi nhánh: 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3820 9986 Fax: (84-8) 3820 9993

**Phụ trách công bố thông tin:**

Họ và tên: Đỗ Văn Hình - Thành viên HĐQT - Chủ tịch công đoàn Công ty

Số điện thoại: (84-3) 3387 1312

Số Fax: (84-3) 3387 1387

## Mục lục

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY.....	2
1. Giới thiệu về Công ty:.....	2
2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	3
3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	3
4. Quá trình tăng vốn của Công ty.....	4
5. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty.....	5
6. Danh sách cổ đông.....	8
7. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin.....	10
8. Hoạt động kinh doanh.....	10
9. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong giai đoạn 2013-2014.....	11
10. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành.....	13
11. Chính sách đối với người lao động.....	15
12. Chính sách cổ tức.....	16
13. Tình hình tài chính.....	17
14. Tài Sản.....	20
15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	23
16. Thông tin và những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty:.....	24
17. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	24
18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty:.....	28
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	28
1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng:.....	28
2. Kế hoạch tăng cường công tác quản trị Công ty:.....	42

## CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản thông tin tóm tắt này, các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản thông tin tóm tắt này có nội dung như sau:

Công ty	: Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin
Tổ chức đăng ký giao dịch	: Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin
VietinBankSc	: CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
TKV	: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam
CTCP	: Công ty Cổ phần
Giấy CN ĐKDN	: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
TNNH MTV	: Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
TTCK	: Thị trường chứng khoán
UBCKNN	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
TTLKCK	: Trung tâm Lưu ký chứng khoán
Thuế TNDN	: Thuế thu nhập doanh nghiệp
BCTC	: Báo cáo tài chính
HĐQT	: Hội đồng quản trị
BKS	: Ban Kiểm soát
BGD	: Ban Giám đốc
KTT	: Kế toán trưởng
DTT	: Doanh thu thuần
TSCĐ	: Tài sản cố định
SXKD	: Sản xuất kinh doanh
ĐKDN	: Đăng ký doanh nghiệp
HĐLĐ	: Hợp đồng lao động

*Ngoài ra, những thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, có hiệu lực từ ngày 01/7/2015; Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội, luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010; Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.*

526  
NG  
CỔ PH  
CƠ KH  
MẠO  
VINAC  
TRIE

# CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

## I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

### 1. Giới thiệu về Công ty:

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN**
- Tên tiếng Anh: **VINACOMIN - MAOKHE MECHANICAL JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt: **CKMK**
- Người đại diện theo pháp luật: **Nguyễn Hải Long - Giám đốc**
- Trụ sở chính: **Khu Quang Trung - Phường Mạo Khê - Thị Xã Đông Triều - Tỉnh Quảng Ninh**
- Điện thoại: **(033) 387 1312** Fax: **(033) 387 1387**
- Website : **<http://cokhimaokhe.com.vn>**
- Giấy CN ĐKDN: **Số 5700526478 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 30/12/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 31/7/2015**
- Vốn điều lệ đăng ký: **14.325.780.000 đồng**
- Vốn điều lệ thực góp: **14.325.780.000 đồng**
- Thời điểm Công ty được chấp thuận trở thành công ty đại chúng: **29/12/2011**



- Logo của Công ty:
- Ngành nghề kinh doanh chính:
  - Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu
  - Chế tạo các thiết bị phụ tùng phục vụ khai thác, vận tải sàng tuyển than và thiết bị chế biến vật liệu xây dựng.
  - Chế tạo các loại xích máng cào và xích phục vụ giao thông, công nghiệp xi măng và mía đường.
  - Sửa chữa máy móc, thiết bị
  - Sản xuất các cấu kiện kim loại
  - Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
  - Sản xuất đầu máy xe lửa, xe điện và toa xe

- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
- Sản xuất sắt, thép, gang
- Đúc sắt, thép
- Đúc kim loại màu
- Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại
- Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại
- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại
- Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động
- Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp
- Sản xuất máy thông dụng khác
- Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng
- Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác).

## 2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán đăng ký giao dịch: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin
- Mã Chứng khoán: CMK
- Số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 1.432.578 cổ phiếu
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký giao dịch: không có
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài: Theo mục 1 Điều 2a Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 49%.

## 3. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin là doanh nghiệp thành viên thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, được thành lập ngày 27/02/1982 - Theo Quyết định số: 05MT - TCCB của Bộ trưởng Bộ Mỏ và Than.

Kể từ khi thành lập cho đến tháng 3/1996 Công ty có tên là “ Nhà máy Cơ khí Mạo Khê” là đơn vị thành viên của Công ty Than Ưng Bí.

# CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

Thực hiện Nghị định 27/CP của Chính phủ, kể từ tháng 4 năm 1996, Công ty trở thành doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Than Việt Nam, do cơ quan Nhà nước quản lý được Thủ tướng Chính phủ ủy quyền quyết định thành lập theo đề nghị của Tổng công ty Than Việt Nam.

Thực hiện Quyết định số 03/2002/QĐ-BCN ngày 02/01/2002/QĐ-BCN ngày 02/01/2002 của Bộ Công nghiệp chuyển “Nhà máy Cơ khí Mạo Khê”, đơn vị thành viên hạch toán độc lập của Tổng Công ty Than Việt Nam thành đơn vị hạch toán phụ thuộc, trực thuộc Công ty Than Mạo Khê.

Từ ngày 30/12/2004, theo Quyết định số 125/2004/QĐ-BCN ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Bộ Công nghiệp “Nhà máy Cơ khí Mạo Khê” được chuyển thành “Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê”.

Từ tháng 7/2007, Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê trở thành Công ty con của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam với tên gọi “Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - TKV”.

Tháng 4 năm 2011, Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - TKV đổi tên thành “Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin”.

## 4. Quá trình tăng vốn của Công ty

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau khi phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
1	Năm 2009	1.631.000.000	9.786.000.000	Phát hành cổ phiếu thưởng, tỷ lệ 20%	-Nghị quyết ĐHĐCĐ số: 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/4/2009 -Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 4 ngày 8/1/2009
2	Năm 2010	2.152.920.000	11.938.920.000	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 22%	-Nghị quyết ĐHĐCĐ số: 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2010 -Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 5 ngày 11/5/2010
3	Năm 2013	2.386.860.000	14.325.780.000	Phát hành cổ phiếu thưởng, tỷ lệ 19,99%	-Nghị quyết ĐHĐCĐ số: 37/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/5/2013 -Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 8 ngày 3/9/2013

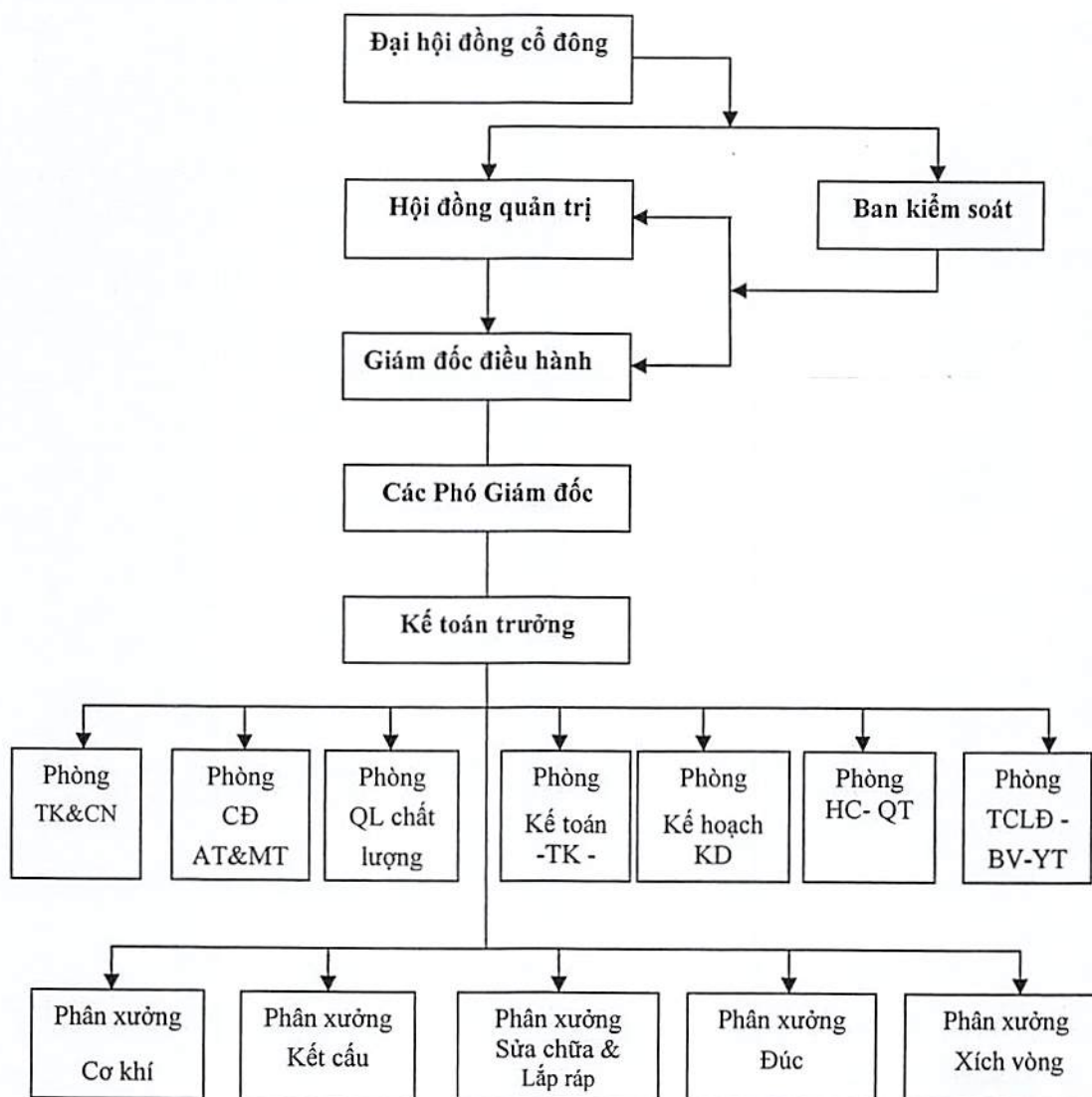
(Nguồn: Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin)

## 5. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty

### 5.1. Cơ cấu tổ chức:

Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin thiết lập cơ cấu tổ chức phù hợp với đặc điểm tình hình kinh doanh, bao gồm cả cơ chế trao đổi thông tin nội bộ và phân công các cán bộ với quyền hạn và trách nhiệm rõ ràng. Bên cạnh đó, Công ty cũng xem xét và cải tiến liên tục hệ thống quản trị Công ty nhằm triển khai có hiệu quả các chính sách nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.

### 5.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



(Nguồn: Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin)

#### ➤ Đại hội đồng cổ đông:

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất Công ty và tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu đều được tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm 01 lần. Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập và tổ chức tại một địa điểm ở Việt Nam do Hội đồng quản trị quy định tùy từng thời điểm. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề được luật pháp và Điều lệ Công ty quy định.

## ➤ **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý của Công ty, chịu trách nhiệm triển khai các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị có quyền quyết định và thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người do Đại hội đồng cổ đông bầu và miễn nhiệm. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 năm, thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với nhiệm kỳ không hạn chế và tuân theo nguyên tắc kế thừa.

## ➤ **Ban kiểm soát:**

Ban Kiểm soát có 03 thành viên. Ban Kiểm soát có nhiệm kỳ 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Thành viên Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu trực tiếp bằng hình thức bỏ phiếu kín. Ban Kiểm soát là cơ quan giám sát của Đại hội đồng cổ đông, có quyền kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Công ty.

## ➤ **Ban Giám đốc:**

### ✓ **Giám đốc**

Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao:

- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và những thông lệ quản trị tốt nhất;
- Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Công ty cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm đảm bảo các hoạt động cũng như cơ cấu quản lý của Công ty một cách tốt nhất, trình lên Hội đồng quản trị để quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;
- Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
- Vào ngày 31 tháng 11 hàng năm, Giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm;
- Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;



- Đề xuất, tổ chức thực hiện những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
- Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình đề Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;
- Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Giám đốc điều hành.

### ✓ Phó Giám đốc

Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc quản lý điều hành các phòng ban trong Công ty, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch HĐQT, Giám đốc và trước Pháp luật về lĩnh vực mình được phân công phụ trách. Công ty có 03 Phó Giám đốc: 01 Phó Giám đốc phụ trách kỹ thuật, 01 Phó Giám đốc phụ trách sản xuất và 01 Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh.

### ✓ Kế toán trưởng

- Kế toán trưởng thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ về chuyên môn hoạt động tài chính - kế toán của Công ty. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc điều hành Công ty về các hoạt động tài chính - kế toán phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
- Kiểm soát chặt chẽ tính pháp lý của tất cả các chứng từ thu - chi trong hoạt động tài chính của Công ty. Báo cáo kịp thời cho Giám đốc những trường hợp không hợp lệ để Giám đốc có Quyết định xử lý ngay.
- Xây dựng kế hoạch tài chính - kế toán năm sau cho Công ty. Khóa sổ hoạt động tài chính năm báo cáo vào ngày 31/12 hàng năm và hoàn tất các báo cáo tài chính - kế toán tổng hợp của năm báo cáo đúng thời gian quy định của Luật kế toán hiện hành.
- Xây dựng và ban hành chế độ làm việc cụ thể trong nội bộ phòng. Phân công phân nhiệm cho các nhân viên phòng kế toán, thực hiện chế độ kiểm tra kiểm soát định kỳ và bất thường với mọi hoạt động trong phòng. Thay mặt phòng phối hợp các hoạt động với các phòng, ban các đơn vị thành viên trong Công ty.
- Ký các văn bản báo cáo, chứng từ tài chính kế toán trước khi trình Giám đốc ký. Phụ trách đối ngoại, trực tiếp quản lý vốn bằng tiền, kiểm tra hoạt động SXKD. Đôn đốc công nợ, kiểm tra tổng hợp báo cáo đối nội toàn Công ty.
- Thường xuyên theo dõi nắm vững pháp luật, chế độ chính sách hiện hành về kế toán quản lý tài chính trong doanh nghiệp. Nắm vững kế hoạch SXKD và phương hướng phát triển của Công ty, quán triệt chức năng nhiệm vụ của bộ phận kế toán và pháp quy của Công ty.

## CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

- Kiểm tra, ký các chứng từ thu chi tiền mặt, tiền gửi ngân hàng trước khi trình Giám đốc ký duyệt chi.
- Nắm vững các thủ tục vay của các ngân hàng mà Công ty có quan hệ. Tổ chức sổ sách theo dõi chi tiết phát sinh tăng, giảm và số dư hàng ngày các tài khoản tiền vay ngân hàng.
- Kiểm tra các dự toán, quyết toán các công trình và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra, đảm bảo thanh toán thu hồi vốn.
- Tham gia bàn giao nghiệm thu và thanh quyết toán các công trình lớn.
- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Kế toán trưởng như quy định của Bộ Tài chính về Kế toán trưởng.

➤ **Các phòng, ban chức năng:**

Hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

### 6. Danh sách cổ đông

#### a. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần đến thời điểm 30/6/2015

Stt	Họ tên	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	226 Lê Duẩn, Đống Đa, Hà Nội	521.418	36,39
Tổng cộng			521.418	36,39

(Nguồn: Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin)

#### b. Danh sách cổ đông sáng lập:

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKDN/CMND	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần (VNĐ)
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam – TKV	226 Lê Duẩn, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.	5700100256	35.616	3.561.600.000
2	Vũ Văn Cứu	Khu Vĩnh Lập, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	100516220	948	94.800.000
3	Trần Quốc Hùng	Phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.	100554065	1.320	132.000.000

# CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKDN/CMND	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần (VNĐ)
4	Vương Văn Cảnh	Phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.	100108897	360	36.000.000
5	Nguyễn Đình Nguyên	Phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.	100973212	696	69.600.000
6	Nguyễn Thị Thành	Phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.	100650927	396	39.600.000
7	Cổ đông khác	Phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.		58.524	5.852.400.000

(Nguồn: Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin)

Ghi chú: CTCP Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin hoạt động theo hình thức CTCP từ ngày 30/12/2004, theo quy định tại Khoản 3 Điều 119 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, có hiệu lực từ 01/7/2015 thì cổ đông sáng lập của Công ty hiện nay không còn bị hạn chế chuyển nhượng.

## c. Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 30/6/2015

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC</b>	<b>238</b>	<b>1.432.578</b>	<b>100,00</b>
	Trong đó:			
	- Tổ chức:	01	521.418	36,39
	- Cá nhân:	237	911.160	63,61
<b>II</b>	<b>CỔ ĐÔNG NƯỚC NGOÀI</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	- Tổ chức:	0	0	0
	- Cá nhân:	0	0	0
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>238</b>	<b>1.432.578</b>	<b>100,00</b>

(Nguồn: Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin)

## CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

7. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin.

➤ **Danh sách Công ty mẹ của Công ty:**

STT	Tên	Địa chỉ	Giá trị sở hữu (đồng)	Tỷ lệ cổ phần sở hữu
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	226 Lê Duẩn - Đống Đa - Hà Nội	5.214.180.000	36,39%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin)

- **Danh sách Công ty con của Công ty:** Không có
- **Những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin:** Những Công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có

### 8. Hoạt động kinh doanh

Công ty có đội ngũ lãnh đạo có nhiều kinh nghiệm về ngành nghề sản xuất chế tạo các thiết bị phụ tùng phục vụ cho việc khai thác, vận tải, sàng tuyển than, có hoạch định, tầm nhìn phát triển dài hạn.

Với việc tích cực nghiên cứu, cải tiến, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, những năm qua, CTCP Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin đã cho ra đời nhiều sản phẩm mới với chất lượng, hiệu quả cao, được nhiều khách hàng trong và ngoài ngành than tin nhiệm. Do vậy, Công ty đã đạt được những thành tựu nhất định trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Cụ thể:

#### a. Giá trị dịch vụ qua các năm

**Cơ cấu doanh thu qua năm 2013 - năm 2014 và 3 tháng đầu năm 2015**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Năm 2013		Năm 2014		3 tháng đầu năm 2015	
	Giá trị	Tỷ lệ/DTT (%)	Giá trị	Tỷ lệ/DTT (%)	Giá trị	Tỷ lệ/DTT (%)
Xe goòng	22.382	12,07	20.313	10,90	1.348	4,27

# CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Năm 2013		Năm 2014		3 tháng đầu năm 2015	
	Giá trị	Tỷ lệ/DTT (%)	Giá trị	Tỷ lệ/DTT (%)	Giá trị	Tỷ lệ/DTT (%)
Bộ máng cào	34.592	18,65	25.899	13,89	7.205	22,77
Sàng các loại	5.034	2,71	19.686	10,56	1.588	5,02
Toa xe 30 tấn	34.532	18,61	9.564	5,13	-	-
Cầu máng cào	15.678	8,45	21.901	11,75	4.905	15,50
Xích máng cào	41.628	22,44	49.737	26,68	8.434	26,65
Các sản phẩm khác	31.661	17,07	39.311	21,09	8.162	25,79
<b>Tổng cộng</b>	<b>185.507</b>	<b>100,00</b>	<b>186.411</b>	<b>100,00</b>	<b>31.642</b>	<b>100,00</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC Quý I năm 2015 của Công ty)

## b. Chi phí

Cơ cấu chi phí năm 2013, năm 2014 và 3 tháng đầu năm 2015

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	Năm 2013		Năm 2014		3 tháng đầu năm 2015	
	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
Giá vốn hàng bán	159.157	85,80	156.377	83,89	27.188	85,92
Chi phí tài chính	5.196	2,80	4.204	2,26	882	2,79
Chi phí bán hàng	2.845	1,53	3.656	1,96	684	2,16
Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.607	7,34	17.248	9,25	2.668	8,43
<b>Tổng cộng</b>	<b>180.805</b>	<b>97,47</b>	<b>181.485</b>	<b>97,36</b>	<b>31.422</b>	<b>99,30</b>

(Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2014 và BCTC Quý I năm 2015 của Công ty)

## 9. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong giai đoạn 2013-2014

### 9.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn 2013 - 2014 và Quý I năm 2015

Đơn vị: Triệu đồng

# CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

CHỈ TIÊU	Năm 2013	Năm 2014	% tăng, giảm so với năm 2013	3 tháng đầu năm 2015
Tổng tài sản	85.483	94.304	10,31	108.843
Vốn chủ sở hữu	16.725	16.882	0,94	17.058
Doanh thu thuần	185.506	186.390	0,47	31.643
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.726	4.922	4,16	226
Lợi nhuận khác	93	94	1,86	(1)
Lợi nhuận trước thuế	4.819	5.017	4,11	225
Lợi nhuận sau thuế	3.622	3.901	7,70	176
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	47,46	44,06	-	-
Giá trị sổ sách 01 cổ phần (đồng/cổ phần)	11.675	11.784	0,93	11.907

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC Quý I năm 2015 của Công ty)

## 9.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2014

### *Thuận lợi*

- Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam đã phê duyệt quy hoạch phát triển ngành cơ khí của Tập đoàn giai đoạn 2020, tầm nhìn đến 2030, hàng năm thực hiện kế hoạch phối hợp sản xuất kinh doanh và có chính sách ưu tiên sử dụng hàng cơ khí trong ngành, trên cơ sở đảm bảo chất lượng và cạnh tranh giá, tạo điều kiện tốt cho các đơn vị cơ khí trong ngành duy trì sản xuất kinh doanh ổn định và phát triển.
- Do quan tâm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đầu tư mở rộng nhà xưởng, bổ sung nhiều thiết bị mới ... năng lực sản xuất của Công ty có nhiều cải thiện, tạo động lực để nâng cao sản lượng và năng suất lao động.
- Hơn nữa, Công ty đã nhận được sự ủng hộ tích cực của cổ đông, sự đoàn kết gắn bó nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ công nhân viên nhằm khắc phục khó khăn, chủ động tìm kiếm đơn hàng, hoàn thành theo tiến độ yêu cầu khách hàng, đảm bảo đời sống cho nhân viên, trả cổ tức cho các cổ đông và có tích lũy.
- Công ty có uy tín về thương hiệu sản phẩm truyền thống cung cấp cho các đơn vị Hàm lò, Sàng tuyển giúp Công ty giữ được thị phần lớn.
- Bên cạnh đó, với sự quan tâm giúp đỡ của lãnh đạo Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và của các đơn vị trong ngành than về công việc, tháo gỡ khó khăn, giúp Công ty hoàn thành nhiệm vụ.

## *Khó khăn*

- Tình hình kinh tế thế giới rơi vào vòng suy thoái, khủng hoảng. Trong nước suy giảm kinh tế chưa được kiểm chế. Sản xuất, tiêu thụ của ngành Than gặp nhiều khó khăn.
- Thị trường cạnh tranh giữa sản phẩm cơ khí sản xuất trong nước với hàng nhập khẩu và giữa các đơn vị sản xuất cơ khí ngày càng quyết liệt. Các đơn vị sản xuất than giảm mua các sản phẩm cơ khí do phải tính toán về giá thành than tiêu thụ.
- Bên cạnh các khó khăn do giá cả vật tư đầu vào không ngừng biến động, tăng cao, ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh, Công ty còn gặp khó khăn trong huy động nguồn vốn cho sản xuất và đầu tư do tình trạng thanh toán của khách hàng chậm trả kéo dài.
- Công ty còn thiếu vốn dẫn đến việc vay nợ ngân hàng gia tăng, công tác thanh toán công nợ còn chậm, làm ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

## 10. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

### 10.1. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác cùng ngành

- Công ty có đội ngũ lãnh đạo có nhiều kinh nghiệm về ngành nghề sản xuất chế tạo các thiết bị phụ tùng phục vụ cho việc khai thác, vận tải, sàng tuyển than, có hoạch định, tầm nhìn phát triển dài hạn.
- Với việc tích cực nghiên cứu, cải tiến, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, những năm qua, CTCP Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin đã cho ra đời nhiều sản phẩm mới với chất lượng, hiệu quả cao, được nhiều khách hàng trong và ngoài ngành than tín nhiệm.
- Công ty được thành lập từ năm 1982, qua 30 năm xây dựng và phát triển, đội ngũ lãnh đạo Công ty đã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động khoa học – kỹ thuật, tăng cường đầu tư, xây dựng nhà xưởng, mua sắm thiết bị, máy móc để mở rộng sản xuất. Đặc biệt, Công ty còn đi sâu vào khảo sát, nghiên cứu khoa học - kỹ thuật; thiết kế, cải tiến các thiết bị phụ tùng phục vụ cho việc nâng cao năng suất khai thác, vận chuyển, chế biến than ngày càng tăng của nhiều đơn vị trong tỉnh. Bên cạnh đó, Công ty cũng bổ sung, củng cố lực lượng làm công tác kỹ thuật bằng việc tuyển thêm nhiều cán bộ có năng lực vừa có thể khảo sát thị trường, vừa thiết kế, chế tạo những sản phẩm mới.
- Từ năm 2007 - 2011, công ty có 112 sáng kiến cải tiến kỹ thuật; 143 sáng kiến hợp lý hoá sản xuất. Trong đó, nhiều sáng kiến, giải pháp đạt giải cao trong các Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc và tỉnh Quảng Ninh. Cụ thể như: Giải ba Hội thi sáng tạo kỹ thuật Quảng Ninh lần thứ 2 (năm 2009); giải ba Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ 10 (năm 2009) về giải pháp thiết kế chế tạo xe goòng mở hông 1,5 m<sup>3</sup>; giải nhất Hội thi sáng tạo kỹ thuật Quảng Ninh lần thứ 3 về giải pháp thiết kế chế tạo tàu điện ắc quy mỏ TDM; sản phẩm máng cào MC-80-15 đạt Top 100 “Sản phẩm vàng thời hội nhập” do Hội Sở hữu trí tuệ Việt Nam chứng nhận... Với những kết quả đạt được, năm 2011, Công ty đã vinh dự

47  
TY  
HÀ  
KH  
JK  
ACC  
IẾU

được trao giải thưởng Cúp vàng sở hữu trí tuệ Việt Nam, do Quỹ Hỗ trợ sáng tạo kỹ thuật Việt Nam (VIFOTEC) chứng nhận.

- Có thể thấy rằng, những sáng kiến, cải tiến khoa học - kỹ thuật của Công ty đã góp phần đáng kể trong việc phục vụ khai thác, vận tải, chế biến cho ngành than. Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục tăng cường đổi mới công nghệ, là một trong những đơn vị đi đầu trong toàn tỉnh về lĩnh vực này.

### 10.2. Triển vọng phát triển ngành

- Theo Quyết định số 186/2002/QĐ-TTg ngày 26/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ, mục tiêu chung của chiến lược phát triển ngành cơ khí là: Ưu tiên phát triển một số chuyên ngành và sản phẩm cơ khí trọng điểm để đáp ứng về cơ bản nhu cầu của nền kinh tế quốc dân: thiết bị toàn bộ; máy động lực; cơ khí phục vụ nông- lâm- ngư nghiệp và công nghiệp chế biến; máy công cụ; cơ khí xây dựng; cơ khí đóng tàu thủy; thiết bị kỹ thuật điện - điện tử; cơ khí ô tô- cơ khí giao thông vận tải. Trong đó, mục tiêu cụ thể: Phân đấu đến năm 2010 ngành cơ khí đáp ứng 45 -50% nhu cầu sản phẩm cơ khí của cả nước, trong đó xuất khẩu đạt 30% giá trị sản lượng.
- Với mục tiêu như vậy, trong những năm qua, Chính phủ và các bộ, ngành đã ban hành một loạt các cơ chế, chính sách. Cụ thể như đối với Chương trình cơ khí trọng điểm, để triển khai Quyết định số 186/2002/QĐ-TTg ngày 26/12/2002; Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 112/2003/QĐ-TTg ngày 9/6/2003 thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình sản phẩm cơ khí trọng điểm do Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải làm Trưởng ban; Bộ Công Thương đã thành lập Tổ thường trực giúp việc Ban chỉ đạo Chương trình cơ khí trọng điểm và Hội đồng thẩm tra các dự án cơ khí trọng điểm. Ngày 16/1/2009, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 10/2009/QĐ-TTg về cơ chế hỗ trợ phát triển sản xuất sản phẩm cơ khí trọng điểm và Danh mục các sản phẩm cơ khí trọng điểm, Danh mục dự án đầu tư sản xuất sản phẩm cơ khí trọng điểm giai đoạn đến năm 2015.
- Về cơ chế, chính sách hỗ trợ khác đối với ngành cơ khí: Thủ tướng Chính phủ đã ban hành một số cơ chế, chính sách khác để hỗ trợ ngành cơ khí, cụ thể như: Về công tác đấu thầu; chế tạo thiết bị cơ khí thủy công; chế tạo thiết bị nhà máy nhiệt điện; chế tạo thiết bị nhà máy nhiệt điện; công nghiệp hỗ trợ...
- Ngành cơ khí Việt Nam có nhiều cơ hội nhưng cũng không ít thách thức phát triển trong tương lai, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng hơn vào quốc tế; Một số chuyên gia nước ngoài đánh giá ngành cơ khí Việt Nam còn nhiều dư địa để phát triển khi máy móc thiết bị trong ngành này đã lỗi thời và cần thay thế; ngành công nghiệp cơ khí chế tạo, cơ khí công nghiệp hỗ trợ, cơ khí chính xác ... có triển vọng phát triển tốt.



**10.3. Sự phù hợp của định hướng phát triển của Công ty với định hướng ngành**

- Đối với hoạt động tài chính, Công ty sẽ thực hiện đa phương hóa, đa dạng hóa hoạt động hợp tác đầu tư, liên doanh liên kết với các Công ty có thế mạnh để bổ sung và đa dạng hóa ngành nghề của Công ty.
- Đối với chiến lược phát triển nguồn nhân lực, Công ty tiếp tục chú trọng đào tạo và phát triển kỹ năng quản lý, nghiệp vụ đối với đội ngũ lãnh đạo, nâng cao tay nghề đối với đội ngũ kỹ sư. Tiếp tục tài trợ hoặc cử đi đào tạo những cán bộ có thành tích xuất sắc. Điều chỉnh, thay đổi cơ chế tiền lương có nhiều ưu đãi hơn đối với các cán bộ trẻ có tay nghề và năng lực chuyên môn.
- Như vậy, định hướng phát triển của Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin là phù hợp với định hướng phát triển ngành của Chính phủ, phù hợp với triển vọng phát triển ngành cơ khí của Việt Nam trong thời gian tới.

**11. Chính sách đối với người lao động**

**11.1. Số lượng người lao động trong Công ty:**

Đến thời điểm 30/6/2015 tổng số lượng lao động của Công ty là 350 người, được phân loại như sau:

**Cơ cấu lao động tại thời điểm 30/6/2015**

<b>Cơ cấu lao động</b>	<b>Số người</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
<b>Phân theo trình độ lao động</b>		
Đại học và trên đại học	97	27,71
Cao đẳng	07	2,00
Trung cấp	12	3,43
Đã đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật dạy nghề	234	66,86
Lao động chưa qua đào tạo	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>350</b>	<b>100,00</b>
<b>Trong đó:</b>		
Lao động gián tiếp	92	26,30
Lao động trực tiếp	258	73,70
<b>Phân theo giới tính</b>		

# CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
Nam	256	73,10
Nữ	94	26,90

(Nguồn: Công ty Cổ phần Mạo Khê - Vinacomin)

## 11.2. Chế độ làm việc:

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 5,5 ngày/tuần, nghỉ trưa 1h30 phút.
- Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản: theo quy định của Bộ luật lao động.
- Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

## 11.3. Chính sách lương, thưởng và phúc lợi:

- Chính sách lương và thưởng: Mức lương bình quân của cán bộ công nhân viên Công ty đạt mức 6.736.000 đồng/người/tháng trong năm 2014. Công ty áp dụng chính sách tiền lương theo năng suất và hiệu quả kinh doanh. Tiền thưởng cũng được xác định trên cơ sở kết quả kinh doanh của Công ty và hiệu quả làm việc của từng nhân viên.
- Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật.
- Chính sách đối với người lao động: Công ty luôn ý thức được nhân lực là yếu tố quyết định cho sự thành công của Công ty. Công ty thường xuyên sắp xếp bố trí nguồn nhân lực theo yêu cầu của từng giai đoạn phát triển của Công ty cho phù hợp, luôn đảm bảo cho người lao động có công ăn việc làm ổn định lâu dài để họ gắn bó với Công ty. Công ty thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, đào tạo để mỗi người có thể làm việc chuyên nghiệp, phát huy được năng lực cá nhân và biết hợp tác cùng đồng nghiệp. Công ty tiếp nhận lao động mới theo một quy trình và có chính sách thu hút lao động có trình độ cao, có nhiều kinh nghiệm và uy tín, có chính sách trả lương cao đảm bảo đời sống cho CBCNV. Công ty luôn dùng quỹ phúc lợi cho các hoạt động nâng cao thể chất, giải trí, nghỉ ngơi, tăng cường văn hoá doanh nghiệp. Đẩy mạnh phong trào thi đua, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật không ngừng tăng năng suất lao động để ngày càng ổn định thu nhập cho người lao động.

## 12. Chính sách cổ tức

Theo Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức của Công ty như sau:

- Cổ tức được trích từ lợi nhuận của Công ty, cổ tức được chi trả cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy

định của pháp luật và ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn phải trả.

- Hội đồng quản trị có thể thanh toán cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.
- Năm 2013, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức tỷ lệ 12% bằng tiền mặt. Năm 2014, tỷ lệ chi trả cổ tức của Công ty là 12% bằng tiền mặt.

## 13. Tình hình tài chính

### 13.1. Các chỉ tiêu cơ bản

#### a. Trích khấu hao tài sản cố định:

- Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.
- Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

+ Nhà cửa, vật kiến trúc	: 06 - 25 năm
+ Máy móc thiết bị	: 05 - 12 năm
+ Phương tiện vận tải	: 06 - 10 năm
+ Thiết bị văn phòng	: 03 - 08 năm

#### b. Mức lương bình quân:

Mức lương bình quân giai đoạn 2013 - 2014:

- Năm 2013: 6.412.862 đồng/người/tháng
- Năm 2014: 6.736.000 đồng/người/tháng

#### c. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty đã thực hiện tốt các nghĩa vụ công nợ cho các nhà cung cấp và đối tác, hiện Công ty không có bất cứ khoản nợ nào đến hạn hoặc quá hạn. Các khoản nợ phải trả ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đều được Công ty thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong các năm qua.

#### d. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty nghiêm chỉnh thực hiện các chính sách thuế của Nhà nước cũng như các chính sách có liên quan đến người lao động.

# CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	31/3/2015
Thuế Giá trị gia tăng	612.085.853	750.594.707	102.246.263
Thuế Thu nhập doanh nghiệp	69.257.729	475.794.306	-
Thuế Thu nhập cá nhân	78.573.520	-	-
<b>Tổng cộng:</b>	<b>759.917.102</b>	<b>1.226.389.013</b>	<b>102.246.263</b>

(Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2014 và BCTC Quý I năm 2015 của Công ty)

## e. Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ và quy định của pháp luật hiện hành. Việc trích lập các quỹ hàng năm căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và do Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Quỹ đầu tư phát triển được sử dụng để đầu tư mở rộng quy mô hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc đầu tư chiều sâu của Công ty.

Quỹ dự phòng tài chính dùng để bù đắp phần còn lại của những tổn thất, thiệt hại đã xảy ra trong quá trình kinh doanh sau khi đã được bồi thường của các tổ chức, cá nhân gây ra các tổn thất và của các tổ chức bảo hiểm.

*Số dư các quỹ của Công ty tại thời điểm 31/12/2013, 31/12/2014 và 31/3/2015 như sau:*

Đơn vị: Đồng

Quỹ	31/12/2013	31/12/2014	31/3/2015
Quỹ đầu tư phát triển	804.264.945	1.458.941.108	2.696.681.118
Quỹ dự phòng tài chính	1.237.740.010	1.237.740.010	0
<b>Tổng cộng:</b>	<b>2.042.004.955</b>	<b>2.696.681.118</b>	<b>2.696.681.118</b>

(Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2014 và BCTC Quý I năm 2015 của Công ty)

## f. Tổng nợ phải trả

Tại thời điểm 31/12/2014, tổng Nợ phải trả của Công ty là 77.421.928.199 đồng, trong đó Nợ ngắn hạn là 72.678.204.902 đồng, Nợ dài hạn là 4.743.723.297 đồng. Công ty không có bất cứ khoản nợ quá hạn nào.

## g. Tình hình công nợ hiện nay

Các khoản phải thu ngắn hạn giai đoạn 2013 - 2014 và 3 tháng đầu năm 2015

# CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	31/3/2015
Phải thu khách hàng	29.116.234.886	27.730.521.617	18.680.164.405
Trả trước cho người bán	1.272.000	1.600.742.932	606.177.508
Phải thu khác	1.251.239.026	71.961.454	277.185.835
<b>Tổng</b>	<b>30.368.745.912</b>	<b>29.403.226.003</b>	<b>19.563.527.748</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC Quý I năm 2015 của Công ty)

## Các khoản nợ phải trả giai đoạn 2013 – 2014 và 3 tháng đầu năm 2015

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Thời điểm		
	31/12/2013	31/12/2014	31/3/2015
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>61.964.563.582</b>	<b>72.678.204.902</b>	<b>82.682.951.686</b>
1. Vay và nợ ngắn hạn	39.889.304.660	44.167.074.998	51.152.134.928
2. Phải trả người bán	12.624.995.407	17.177.175.039	27.023.025.810
3. Người mua trả tiền trước	8.690.000	0	0
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	759.917.102	1.226.389.013	50.255.292
5. Phải trả người lao động	6.404.641.888	5.571.371.588	351.294.144
6. Phải trả nội bộ	0	702.552.600	625.701.600
7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	788.148.232	1.552.833.993	1.579.054.974
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	529.449.246	866.000.000	863.715.830
9. Quỹ khen thưởng phúc lợi	959.417.047	1.414.807.671	1.037.769.108
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>6.793.400.000</b>	<b>4.743.723.297</b>	<b>9.102.273.297</b>
1. Vay và nợ dài hạn	6.793.400.000	4.743.723.297	9.102.273.297
<b>Tổng cộng nợ phải trả</b>	<b>68.757.963.582</b>	<b>77.421.928.199</b>	<b>91.785.224.983</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC Quý I năm 2015 của Công ty)

### 13.2. Các chỉ tiêu cơ bản

Một số chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2013 - 2014 của Công ty

# CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

CHỈ TIÊU	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ NH)	Lần	1,12	1,06
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - HTK/Nợ NH)	Lần	0,52	0,44
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số nợ/Tổng TS	Lần	0,80	0,82
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	4,11	4,59
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	4,29	3,82
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	Lần	2,17	2,07
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ DTT	%	1,95	2,09
Lợi nhuận từ SXKD/ DTT	%	2,55	2,64
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ VCSH bình quân	%	21,66	23,21
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS bình quân	%	4,24	4,34

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 của Công ty)

## 14. Tài Sản

### 14.1. Tình hình tài sản cố định

Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2014

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	Tỉ lệ còn lại (%)
Tài sản cố định hữu hình	52.618.305.731	39.263.436.116	13.354.869.615	25,40

## CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

Nhà cửa, vật kiến trúc	17.378.987.405	13.266.585.643	4.112.401.762	23,70
Máy móc thiết bị	28.287.389.471	21.695.738.080	6.591.651.391	23,30
Phương tiện vận tải truyền dẫn	5.024.823.990	3.037.104.111	1.987.719.879	39,60
Thiết bị, dụng cụ quản lý	1.927.104.865	1.264.008.282	663.096.583	34,40
Tài sản cố định vô hình	108.888.000	108.888.000	-	-
TSCĐ vô hình khác	108.888.000	108.888.000	-	-
Phần mềm máy vi tính	-	-	-	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	-	-	3.531.543.600	-
<b>Tổng</b>	<b>52.727.193.731</b>	<b>39.372.324.116</b>	<b>16.886.413.215</b>	<b>-</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 của Công ty)

### 14.2. Tình hình đất đai, nhà xưởng của Công ty

Tổng số diện tích đất Công ty đang thuê sử dụng là: 65.970,7 m<sup>2</sup>. Cụ thể như sau:

TT	Địa chỉ	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng	Tình trạng sở hữu
1	Khu Quang Trung Phường Mạo Khê TX Đông Triều tỉnh Quảng Ninh	65.970,7	Xây dựng trụ sở, nhà điều hành và nhà xưởng	Thuê đất trả tiền hàng năm theo Hợp đồng thuê đất số 139 ngày 30/8/1997. Thời hạn thuê đất: Từ ngày 30/8/1997 đến ngày 30/8/2027.  Hợp đồng thuê đất số 223 ngày 30/8/1997. Thời hạn thuê đất: Từ ngày 30/8/1997 đến ngày 30/8/2047

(Nguồn: CTCP Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin)

### Tình hình nhà xưởng và một số tài sản lớn của Công ty tại thời điểm 30/6/2015

STT	Tên tài sản	Chi tiết tài sản
I.	Nhà xưởng	
1.	Xưởng Cơ khí	- Diện tích: 1.800 m <sup>2</sup> - Tổng nguyên giá: 881.280.000 đồng

## CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

2.	Xưởng xích vòng hàn tán	- Diện tích: 1.800 m <sup>2</sup> - Tổng nguyên giá: 881.280.000 đồng
3.	Nhà kết cấu mở rộng	- Diện tích: 1.800 m <sup>2</sup> - Tổng nguyên giá: 2.737.426.720 đồng
4.	Nhà Kết cấu mới	- Diện tích: 1.800 m <sup>2</sup> - Tổng nguyên giá: 6.817.293.928 đồng
<b>II.</b>	<b>Một số tài sản</b>	
1.	Máy hàn đối dây xích	- Tặng tài sản: 16/8/2014 - Tổng nguyên giá: 2.132.010.685 đồng
2.	Lò tôi trung tần KGPS	- Tặng tài sản: 16/8/2014 - Tổng nguyên giá: 815.045.218 đồng
3.	Máy hàn đối dây xích	- Tặng tài sản: 30/6/2012 - Tổng nguyên giá: 575.301.849 đồng
4.	Máy hàn đối dây xích	- Tặng tài sản: 30/6/2012 - Tổng nguyên giá: 575.301.849 đồng
5.	Máy hàn đối dây xích	- Tặng tài sản: 01/9/2013 - Tổng nguyên giá: 664.937.154 đồng
6.	Máy hàn đối dây xích	- Tặng tài sản: 01/9/2013 - Tổng nguyên giá: 664.937.154 đồng
7.	Máy hàn đối dây xích	- Tặng tài sản: 01/9/2013 - Tổng nguyên giá: 781.737.153 đồng
8.	Máy cắt uốn xích JYB22	- Tặng tài sản: 27/4/2015 - Tổng nguyên giá: 6.814.582.012 đồng
9.	Dây chuyền hàn Cầu máng cào	- Tặng tài sản: 01/6/2015 - Tổng nguyên giá: 1.815.000.000 đồng
10.	Lò luyện thép trung tần	- Tặng tài sản: 01/6/2015 - Tổng nguyên giá: 878.844.058 đồng
11.	Máy phân tích thành phần	- Tặng tài sản: 08/12/2011 - Tổng nguyên giá: 1.235.000.000 đồng

(Nguồn: CTCP Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin)



# CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

## 15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	
		Giá trị	% +/- so với 2014
Vốn điều lệ	14.325,78	14.325,78	-
Doanh thu thuần	186.389	190.000	1,94
Lợi nhuận sau thuế	3.901	4.200	7,66
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần (%)	2,09%	2,20%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	27,23%	29,32%	-
Cổ tức (%)	12,00%	12,00%	-

(Nguồn: CTCP Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin)

### Căn cứ để hoàn thành kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty

Căn cứ Hợp đồng phối hợp kinh doanh năm 2015 số: 525/2015/HĐPHKD ngày 23/12/2014 giữa Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin về việc thống nhất thực hiện phối hợp kinh doanh năm 2015 của Tổ hợp Công ty mẹ - con Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam trong các lĩnh vực sau:

Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê- Vinacomin tổ chức sản xuất, lắp ráp, sửa chữa các thiết bị và các sản phẩm, dịch vụ cơ khí đảm bảo số lượng, chất lượng, tiến độ theo kế hoạch phối hợp kinh doanh của TKV. Số lượng các sản phẩm như sau:

Sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng
<b>I. Chế tạo thiết bị:</b>		
Máng cào các loại	Bộ	130
Toa xe 30 tấn	Cái	08
Xe goòng các loại	Cái	150
Ghi đường sắt các loại	Bộ	51
Sàng+ thiết bị sàng tuyển	Cái	51

## CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

Băng tải các loại	Cái	06
Cấp liệu lấc	Cái	02
Quang lật goòng	Cái	02
Tàu điện TDM- 08	Cái	02

### II. Chế tạo phụ tùng

Xích máng cào các loại	m kép	120 000
Cầu máng cào các loại	Cầu	8 700
Hàng cơ khí khác	Tấn	338

### III. Sửa chữa thiết bị

Máy xúc đá, tàu điện, máy nén khí	Cái	06
Toa xe + Thiết bị khác	Cái	06

Căn cứ vào hợp đồng hợp tác kinh doanh trên thì Công ty nhận thấy kế hoạch lợi nhuận và cổ tức này là hoàn toàn phù hợp.

16. Thông tin và những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty: không có

17. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

#### 17.1. Đầu tư phát triển:

Triển khai dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2015 với tổng giá trị dự kiến 14.970 triệu đồng.

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Khối lượng	Tổng số
	<b>Tổng số</b>			<b>26.798</b>
<b>A</b>	<b>Chuyển giao khối lượng năm trước</b>			11.828
1.	Dự án: Đầu tư nâng cao năng lực sản xuất lên 140.000m/ năm			11.828
1.1	Máy hàn xích tự động	Cái		11.828

# CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Khối lượng	Tổng số
B	Kế hoạch năm 2015			14.970
	Công trình khởi công mới			
	Dự án nhóm C			14.970
I	Đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2015			14.970
1.	Máy cắt đột	Cái	01	260
2.	Máy nén khí di động	Cái	01	400
3.	Hệ thống bể nước làm mát tuần hoàn	Hệ thống	01	460
4.	Hệ thống sàng tuyển cát, khuôn mẫu đúc	Hệ thống	01	3.910
5.	Sân tập kết vật liệu có mái che và cầu trục 15/5 tấn	Sân	01	6.460
6.	Trạm thử nghiệm toan xe chờ người lò đúc	Trạm	01	1.090
7.	Máy gia nhiệt vòng bi	Cái	01	140
8.	Hệ thống thiết bị nung phôi trung tần	Hệ thống	01	850
9.	Hệ thống Camera giám sát sản xuất	Hệ thống	01	300
10.	Chi phí khác: quản lý, giải phóng mặt bằng			1.100

(Nguồn: CTCP Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin)

## 17.2. Một số giải pháp thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2015:

- **Giải pháp thứ nhất: Khẩn trương, quyết liệt chế tạo được các thiết bị phụ tùng phục vụ cho cơ giới hóa, các sản phẩm mũi nhọn, các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao phục vụ cho khai thác than hầm lò.**
- Chúng ta cần phải bám sát Quyết định số 1455- HĐTV ngày 28/6/2012 của HĐTV về Phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành cơ khí TKV giai đoạn 2020 tầm nhìn đến năm 2030, các cơ chế chính sách của chính phủ, bộ, ngành, các giải pháp của Tập đoàn để xây dựng chiến lược kinh doanh, chuỗi sản phẩm cho Công ty, đảm bảo phát huy được lợi thế, tận dụng

được cơ hội, đáp ứng được yêu cầu đổi mới sản xuất, chế tạo được đồng bộ những sản phẩm mũi nhọn, nâng tầm chế tạo sản phẩm lên một bước mới.

- Trên cơ sở năng lực hiện có, Công ty cần phát huy tối đa các nguồn lực, đặc biệt là nguồn nhân lực kết hợp với công tác đầu tư thiết bị, đổi mới công nghệ để nhanh chóng chế tạo được các thiết bị, phụ tùng phục vụ cho cơ giới hóa khai thác hầm lò, trước mắt trong năm 2015 là chế tạo được các thiết bị máng cào lớn 630/90; 630/120 đi theo máy khâu, các loại chõ người 18 chõ, 24 chõ lò dúc có độ an toàn cao và các năm tiếp theo chế tạo được hệ thống bơm nước, bơm dung dịch phục vụ cho khai thác than. Giải pháp này cần được triển khai quyết liệt nhưng không nóng vội, thực hiện từng bước theo đúng lộ trình, chế tạo thử rồi tiến tới chế tạo hàng loạt, đảm bảo được chất lượng sản phẩm và hiệu quả kinh doanh, xây dựng được thương hiệu Công ty.
- Tăng cường chủ động nghiên cứu các đề tài khoa học liên quan đến sản phẩm mũi nhọn, sản phẩm truyền thống có số lượng lớn của Công ty nhằm nâng cao sản lượng, chất lượng, năng suất lao động, cải thiện môi trường làm việc, trong năm 2015 sử dụng được một phần thiết bị, công nghệ hiện đại để chế tạo cầu máng cào, xe goòng, quan tâm đến chất lượng chế tạo phôi đúc, phôi rèn nhằm tạo được sự hiệu quả vượt trội, nâng cao được năng lực cạnh tranh và tiến tới việc hiện đại hóa chế tạo được sản phẩm theo dây chuyền.
- Tích cực tăng cường mối quan hệ chặt chẽ với các đơn vị bạn hàng, sự ủng hộ của Tập đoàn về chế tạo và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm trong nội bộ Tập đoàn, đặc biệt là các sản phẩm mới, đồng thời có những biện pháp tích cực trong công tác chống sao chép, làm nhái, bảo mật công nghệ.

➤ **Giải pháp thứ hai: Nâng cao chất lượng công tác quản lý, xác định rõ vai trò cá nhân, người đứng đầu, tạo ra động lực cho quá trình phát triển.**

Ngành cơ khí hiện nay còn gặp rất nhiều khó khăn và cạnh tranh khốc liệt do đó việc duy trì được sản xuất ổn định và tiếp tục tăng trưởng là một nhiệm vụ nặng nề, vì thế cần phải nâng cao chất lượng công tác quản lý, xác định rõ vai trò cá nhân, người đứng đầu là một giải pháp quan trọng có tính quyết định cao, được cụ thể hóa bằng các hệ thống quản lý của Công ty trước tiên thực hiện các bước sau:

- Rà soát và bổ sung hệ thống pháp lý của Công ty gồm các quy chế, quy định, nội quy đảm bảo sát thực tế, có tính khoa học, khả thi, được kiểm soát, bổ sung thường xuyên trong quá trình hoạt động, tạo cho Công ty có thể cải tiến phát huy được các nguồn lực, sửa chữa,



ngăn chặn kịp thời các điểm bất cập, kiểm soát được quá trình hoạt động, giảm chi phí, tránh lãng phí tổn thất, tạo ra năng lực cạnh tranh cho Công ty.

- Trong quá trình vận hành từng công việc, bộ phận luôn gắn chặt chẽ với vai trò, trách nhiệm cá nhân, người đứng đầu, đặc biệt là các cán bộ chủ chốt, các cá nhân phải chủ động giải quyết và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Đồng thời Công ty có trách nhiệm xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng các cá nhân tiêu biểu là các cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, các thợ đầu đàn, mũi nhọn, xác định đây là lực lượng đi đầu, có thể tạo đột biến, có khả năng ứng phó cao với những rủi ro tiềm ẩn, dám chịu trách nhiệm cá nhân, tạo được động lực cho quá trình phát triển. Công ty cũng xây dựng được cơ chế thưởng phạt phù hợp và xứng đáng với vai trò, trách nhiệm cá nhân.

➤ **Giải pháp thứ ba: Tập trung thực hiện công tác đầu tư thiết bị, đổi mới công nghệ đảm bảo không dàn trải, đúng hướng có chiến lược.**

Thiết bị, công nghệ chế tạo hiện nay của Công ty cơ bản là thiết bị cũ, năng suất và độ chính xác thấp, chưa nâng cao được năng lực cạnh tranh. Vì vậy, Công ty cần phải đảm bảo triển khai đúng kế hoạch, tiến độ khi thực hiện các dự án đầu tư. Thiết bị, công nghệ khi đầu tư phải đảm bảo tiên tiến, hiện đại, có sự đột phá, nâng cao được chất lượng sản phẩm, năng suất, giảm được chi phí và nâng cao được năng lực cạnh tranh lâu dài cho Công ty. Trong năm 2015, Công ty sẽ đưa các thiết bị hiện đại như Robot hàn vào công nghệ hàn và tiếp tục đưa công nghệ tiên tiến vào chế tạo các sản phẩm phôi đúc, phôi rèn, phục vụ cho chế tạo sản phẩm cơ giới hóa khai thác than cho các nhà máy nhiệt điện, các ngành công nghiệp.

➤ **Giải pháp thứ tư: Tích cực, tăng cường liên kết, liên danh phát huy tối đa các nguồn lực bên ngoài nhằm tăng cơ hội và hạn chế rủi ro.**

Ngành cơ khí cả nước nói chung hiện nay đang rất khó khăn, rất nhiều các đơn vị cơ khí đã đầu tư thiết bị, nhà xưởng nhưng chưa phát huy được, Công ty cần tích cực, tăng cường liên kết, liên danh, phát huy tối đa các nguồn lực và cơ hội bên ngoài để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của Công ty, cần tập trung:

- Chủ động hợp tác liên kết, liên danh với các Viện khoa học như Viện Cơ khí và Năng lượng mô, Viện khoa học Công nghệ mô, Công ty tư vấn đầu tư mô để tham gia tổng thầu EPC, để cùng nghiên cứu các đề tài khoa học, chuyển giao công nghệ chế tạo các sản phẩm mới như xe chở người lò dộc, các loại tời, băng tải....

264  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CƠ KHÍ  
MẠO KHÊ  
VINACOMIN  
T.Ư.Đ.

- Liên kết với các đơn vị cơ khí trong ngành, ngoài ngành để phát huy các thiết bị hiện đại, các lợi thế của từng đơn vị để chế tạo được các sản phẩm mới, các sản phẩm tiềm năng đảm bảo được mục tiêu phát triển Công ty.

- Liên kết với các đối tác nước ngoài để hợp tác chế tạo các sản phẩm có hàm lượng kỹ thuật, công nghệ cao.

➤ **Giải pháp thứ năm: Thực hiện tốt công tác truyền thông, tuyên truyền quảng bá được thương hiệu sản phẩm, tạo được sự đồng thuận cao cho toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty.**

- Vai trò truyền thông, nâng cao thương hiệu sản phẩm là rất quan trọng trong công tác thị trường hiện nay, chúng ta cần có những cách thức để các nhà sử dụng dễ hiểu, dễ nhận biết rõ ưu điểm, sự khác biệt sản phẩm do Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin chế tạo, đồng thời đi sâu tìm hiểu nhu cầu về sản phẩm của khách hàng, với các biện pháp cách thức thực hiện đa dạng bằng nhiều hình thức như nâng cao tần suất tiếp cận trực tiếp với khách hàng, các đơn vị sử dụng, phát huy tối đa việc quảng cáo thương hiệu, sản phẩm trên các phương tiện truyền thông đại chúng, tích cực tham gia các hội chợ, triển lãm, bình chọn giải thưởng chất lượng.

- Quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty sẽ còn gặp nhiều khó khăn trong việc bố trí ổn định việc làm, khó khăn trong việc nâng cao thu nhập cho người lao động, quyền lợi các cổ đông... Do đó việc tuyên truyền, phổ biến, thông tin tình hình sản xuất kinh doanh để tạo được sự đồng thuận cao trong nội bộ Công ty phải được tiến hành đồng bộ trong cả hệ thống chính trị, công tác tuyên truyền giáo dục tư tưởng cần chú trọng hơn với các đối tượng là Đảng viên trẻ, công nhân lao động trực tiếp, làm tốt công tác phổ biến về tuân thủ pháp luật, quy chế, nội quy lao động Công ty, nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, tích cực nâng cao vai trò hoạt động của tổ chức Công đoàn, đoàn Thanh niên, Hội CCB; Chú trọng thực hiện tốt Quy chế dân chủ, phát huy được trí tuệ, tay nghề cho người lao động, tạo môi trường làm việc lành mạnh có sự đoàn kết, tương thân tương ái giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ và phát triển, đồng lòng xây dựng bản sắc văn hóa Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin và xác định đây là giá trị cốt lõi của Công ty.

18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty: không

## II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng:

# CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
Ông Dương Quang Lai	Chủ tịch Hội đồng quản trị điều hành
Ông Nguyễn Hải Long	Thành viên HĐQT điều hành
Ông Đặng Văn Phối	Thành viên HĐQT điều hành
Ông Vũ Ngọc Oánh	Thành viên HĐQT điều hành
Ông Đỗ Văn Hình	Thành viên HĐQT không điều hành
Bà Nguyễn Thị Phương Hằng	Trưởng Ban Kiểm soát
Bà Nguyễn Thị Hoan	Thành viên Ban Kiểm soát
Ông Đỗ Mạnh Hà	Thành viên Ban Kiểm soát
Ông Trần Văn Thứ	Phó Giám đốc
Bà Hoàng Thúy Hường	Kế toán trưởng

## SƠ YẾU LÝ LỊCH:

### A. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### 1. Ông Dương Quang Lai - Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Số CMND: 100481664 Ngày cấp: 29/12/2007
- Ngày tháng năm sinh: 01/ 5/ 1957
- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hữu Bằng - Kiến Thụy - Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú: K5 - Thanh Sơn - Ưông Bí - Quảng Ninh
- Số điện thoại: 0913267793
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư khai thác mỏ
- Quá trình công tác :
  - + Từ tháng 10/1984 - 4/2010 là cán bộ công tác tại Công ty Than Ưông Bí;
  - + Từ tháng 5/2010 - 3/2015: Chủ tịch công ty; Tổng Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Than Ưông Bí - Vinacomin;
  - + Từ tháng 4/2015 - 5/2015: Giám đốc chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản





# CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

---

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện
  - Quá trình công tác:
    - + Từ tháng 6/1993 - 3/2004: Cán bộ kỹ thuật - Xí nghiệp đóng tàu Hạ Long;
    - + Từ tháng 4/2004 - 7/2005: Phó phòng Kế hoạch Kinh doanh - Công ty Cơ khí đóng tàu Than Việt Nam;
    - + Từ tháng 8/2005 - 11/2005: Quyền Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh - Công ty Cơ khí đóng tàu Than Việt Nam;
    - + Từ tháng 12/2005 - 02/2009: Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh - Công ty Cơ khí đóng tàu Than Việt Nam (Công ty Cơ khí đóng tàu TKV);
    - + Từ tháng 3/2009 - 7/2011: Phó Giám đốc Công ty Cơ khí đóng tàu TKV;
    - + Từ tháng 8/2011 - 11/2013: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần thiết bị điện – Vinacomin;
    - + Từ tháng 12/2013 đến nay : Giám đốc Công ty, Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin, Bí thư Đảng ủy Công ty;
  - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Bí thư Đảng ủy Công ty; Thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin.
  - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
  - Số cổ phần nắm giữ: Không
    - Trong đó:
      - + Sở hữu cá nhân: Không
      - + Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước: Không
  - Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không
  - Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
  - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.
- 3. Ông Đặng Văn Phối - Thành viên Hội đồng quản trị**
- Giới tính: Nam
  - Số CMND: 100573881 Ngày cấp: 10/12/2004
  - Ngày tháng năm sinh: 10/10/1965

005  
CÔNG  
CỔ P  
CƠ  
MẠO  
VINA  
TRIE

## CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

---

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Đồng Lạc - Chí Linh - Hải Dương
- Địa chỉ thường trú: Tổ 5, khu Vĩnh Thông - Mạo Khê - Đông Triều - Quảng Ninh
- Số điện thoại: 0912380725
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy.
- Quá trình công tác:
  - + Từ tháng 10/1985 – 8/1999: Công nhân thợ phay - Nhà máy cơ khí Mạo Khê ;
  - + Từ tháng 9/1999 – 10/2001: Đốc công Phân xưởng Cơ khí - Nhà máy cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 11/2001 – 7/2002: Nhân viên kỹ thuật - Phòng Kỹ thuật - Nhà máy cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 8/2002 – 9/2002: Phó phòng Kỹ thuật - Nhà máy cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 10/2002 – 5/2008: Phó phòng Kỹ thuật Công nghệ - Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 01/2005 đến nay : Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin ;
  - + Từ tháng 6/2008 – 6/2009: Trưởng phòng Thiết kế & Công nghệ - Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 7/2009 – 12/2010: Trợ lý Giám đốc kiêm Trưởng Phòng Thiết kế & Công nghệ Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 4/2010 đến nay: thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê ;
  - + Từ tháng 01/2011 đến nay: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin.
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: 19.500 cổ phần

# CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 19.500 cổ phần
- + Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước: Không.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: 10.189 cổ phần.

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần nắm giữ
1.	Nguyễn Thị Huyền	1968	100650913	Vợ	10.189

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

#### 4. Ông Vũ Ngọc Oánh - Thành viên Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Số CMND: 100489112 Ngày cấp: 21/01/2005
- Ngày tháng năm sinh: 16/6/1963.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Trục Cát - Trục Ninh - Hà Nam Ninh ( nay là Nam Định)
- Địa chỉ thường trú: Số nhà 8 , tổ 5 - Khu phố 2 - Mạo Khê - Đông Triều - Quảng Ninh
- Số điện thoại: 0904262896
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư luyện kim - Chuyên ngành Gia công nóng
- Quá trình công tác:
  - + Từ tháng 02/1986 - 12/1989: Cán bộ Phòng Kỹ thuật - Nhà máy cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 01/1990 - 9/1992: Phó quản đốc via 9 Uông Thượng Vàng Danh - Nhà máy cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 10/1992 - 01/2000: Chỉ huy Trường công trường khai thác than via 7 Vàng Danh; công trường Dương Huy; Thống Nhất - Nhà máy Cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 02/2000 - 08/2001: Phó phòng Kế hoạch vật tư - Nhà máy Cơ khí Mạo Khê;

## CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

---

- + Từ tháng 09/2001 - 07/2003: Quản đốc Phân xưởng Kết cấu - Nhà máy Cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 08/2003 - 08/2010: Quản đốc Phân xưởng Đúc - Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 09/2010 - 12/2010: Trưởng phòng Kinh doanh - Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 01/2011 - 12/2014: Trợ lý Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kinh doanh - Công ty CP Cơ khí Mạo Khê ;
  - + Từ tháng 03/2014 đến nay: thành viên HĐQT Công ty;
  - + Từ ngày 15/12/2014 - đến nay: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin.
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin.
  - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
  - Số cổ phần nắm giữ: 11.594 cổ phần

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 11.594 cổ phần
  - + Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước: Không.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: không.
  - Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
  - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

### **5. Ông Đỗ Văn Hình - Thành viên Hội đồng quản trị**

- Giới tính: Nam
- Số CMND: 100516486 Ngày cấp: 10/01/2007
- Ngày tháng năm sinh: 09/5/1964
- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Chi Nam - Thanh Miện - Hải Hưng (nay là Hải Dương)
- Địa chỉ thường trú: khu Hoàng Hoa Thám - Mạo Khê - Đông Triều - Quảng Ninh

## CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

---

- Số điện thoại: 0904149275
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế cơ khí
- Quá trình công tác :
  - + Từ tháng 01/1987 - 12/1989: Cán bộ Phòng tổ chức lao động - Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin;
  - + Từ tháng 01/1990 - 12/1990: Thống kê công trường than Uông Thượng – Nhà máy cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 01/ 1991 - 6/1992: Phó chỉ huy công trường than Uông Thượng - Nhà máy cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 7/1992 – 6/1994: Thống kê công trường via 7 Vàng Danh – Nhà máy cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 7/1994- 4/1995: Cán bộ Phòng Tổ chức lao động – Nhà máy cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 5/1995 - 3/1997: Phó phòng Tổ chức lao động – Nhà máy Cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 4/1997 - 5/2008: Trưởng phòng Tổ chức lao động – Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 01/2005 – đến nay : Phó Bí thư kiêm Trưởng ban Tổ chức Đảng ủy Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin ;
  - + Từ tháng 6/2008 - 11/2010: Trưởng Ban dự án – Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 4/2010 đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê ;
  - + Từ tháng 12/2010 - 01/2012: Trưởng phòng Đầu tư – Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê;
  - + Từ tháng 02/2012 - 5/2015: Trưởng phòng Hành chính quản trị - Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin;
  - + Từ 01/6/2015 - đến nay: Chủ tịch công đoàn Công ty.
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị - Trưởng phòng Hành chính quản trị - Phó Bí thư/Trưởng ban Tổ chức Đảng ủy Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không



# CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

- Số cổ phần nắm giữ: 49.627 cổ phần

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: 49.627 cổ phần

+ Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước: Không

- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: 47.596 cổ phần

TT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần nắm giữ
1.	Đặng Thị Tâm Trinh	1969	100573883	Vợ	24.758
2.	Đỗ Thị Thương	1972	100973209	Em ruột	20.203
3.	Đỗ Văn Hoan	1967	100973211	Em ruột	2.635

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

## B. LÝ LỊCH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT:

### 1. Bà Nguyễn Thị Phương Hằng - Trưởng Ban kiểm soát

- Giới tính: Nữ

- Ngày tháng năm sinh: 26/10/1963

- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Tiên Lộc – Hậu Lộc – Thanh Hóa

- Địa chỉ thường trú: Tổ 12 Khu 9 – Hồng Hà – Hạ Long – Quảng Ninh.

- Số điện thoại: 0915111106

- Trình độ văn hóa: 10/10

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác tại Công ty:

+ Từ năm 1980 – 1981 : Công nhân lao động phổ thông Mỏ Than Hà Lâm;

+ Từ năm 1982 – 1986 : Học sinh khoa Kế toán – Trường trung cấp Kinh tế Bộ Mỏ và Than;

+ Từ năm 1986 – 1995 : Nhân viên kế toán – Mỏ Than Tân Lập – Công ty Than Hòn Gai;

## CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

---

- + Từ năm 1996 – đến năm 1998 : Nhân viên kế toán – Xí nghiệp Than Suối Lại – Công ty Than Hòn Gai;
  - + Từ năm 1998 – 2007 : Phó phòng Kế toán – Xí nghiệp Than Cái Đá ; Xí nghiệp Than Giám Khẩu – Công ty Than Hòn Gai;
  - + Từ năm 2008 – 2010 : Phó phòng kế toán – Ban QLDA các công trình Than Quảng Ninh ; CT tư vấn QLDA ;
  - + Từ năm 2011 – 2012 : Chuyên viên kiêm Kế toán trưởng Ban QLDA tòa nhà Vinacomin tại Quảng Ninh ; Cơ quan Tập đoàn Công nghiệp Than – KSVN;
  - + Từ năm 2012 – đến nay : Chuyên viên Ban kiểm soát nội bộ - Cơ quan Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam;
  - + Từ tháng 4 năm 2013 – đến nay : Trưởng Ban kiểm soát – Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin.
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin.
  - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chuyên viên Ban kiểm soát nội bộ - Tập đoàn Công nghiệp Than khoáng sản Việt Nam
  - Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Trong đó:
- + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
  - + Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước: Không
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không
  - Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
  - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.
- 2. Bà Nguyễn Thị Hoan - Thành viên Ban kiểm soát**
- Giới tính: Nữ
  - Số CMND: 100650909 Ngày cấp: 10/12/2004
  - Ngày tháng năm sinh: 28/ 12/ 1964
  - Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh
  - Quê quán: An Lâm - Nam Sách - Hải Dương



## CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

---

- Địa chỉ thường trú: khu Quang Trung – Mạo Khê – Đông Triều – Quảng Ninh
  - Số điện thoại: 0904174334
  - Trình độ văn hóa: 10/10
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán
  - Quá trình công tác tại Công ty:
    - + Từ tháng 12/1986 - 5/1989: Công nhân Nhà máy cơ khí Mạo Khê
    - + Từ tháng 6/1989- 8/1990: Nhân viên kinh tế phân xưởng Nhà máy cơ khí Mạo Khê
    - + Từ tháng 9/1990 - 6/ 1993: Nhân viên Phòng kế toán Nhà máy cơ khí Mạo Khê
    - + Từ tháng 7/1993 - 4/2004: Cán bộ Phòng Tổ chức lao động Nhà máy cơ khí Mạo Khê
    - + Từ tháng 5/2004 - 6/2013: Phó phòng Tổ chức lao động Nhà máy cơ khí Mạo Khê (nay là Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin)
    - + Từ tháng 04/2010 đến nay : thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê ;
    - + Từ tháng 7/2013 đến nay : Trưởng phòng Tổ chức lao động - BV- YT - Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin.
  - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Trưởng phòng Tổ chức lao động - Bảo vệ - Y tế; thành viên Ban kiểm soát.
  - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
  - Số cổ phần nắm giữ: 4.214 cổ phần
- Trong đó:
- + Sở hữu cá nhân: 4.214 cổ phần
  - + Đại diện sở hữu phân vốn Nhà nước: Không
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không
  - Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
  - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.
- 3. Ông Đỗ Mạnh Hà - Thành viên Ban kiểm soát**
- Giới tính: Nam



## CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

---

- Số CMND: 100692446 Ngày cấp: 21/6/2007
- Ngày tháng năm sinh: 17/01/1976
- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh
- Quê quán: An Bình - Kiên Xương - Thái Bình
- Địa chỉ thường trú: Hoàng Quế - Đông Triều - Quảng Ninh
- Số điện thoại: 0903255550
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy
- Quá trình công tác tại Công ty:
  - + Từ tháng 03/2004 - 12/2008: Cán bộ kỹ thuật Nhà máy cơ khí Mạo Khê ( nay là Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin).
  - + Từ tháng 01/2009 - đến nay : Phó phòng Kinh doanh ( nay là Phòng Kế hoạch Kinh doanh) - Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin ;
  - + Từ tháng 4/2015 đến nay: thành viên Ban Kiểm soát Công ty.
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Phó phòng Kế hoạch Kinh doanh; thành viên Ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 14.932 cổ phần

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 14.932 cổ phần
- + Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước: Không
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

### C. LÝ LỊCH THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG:

1. Ông Nguyễn Hải Long – Giám đốc: Xem trong phần lý lịch thành viên Hội đồng quản trị.
2. Ông Đặng Văn Phối - Phó Giám đốc: Xem trong phần lý lịch thành viên Hội đồng quản trị.

## CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

---

3. Ông Vũ Ngọc Oánh - Phó Giám đốc: Xem trong phần lý lịch thành viên Hội đồng quản trị.
4. Ông Trần Văn Thứ - Phó Giám đốc
- Giới tính: Nam
  - Số CMND: 100973217 Ngày cấp: 10/12/2004
  - Ngày tháng năm sinh: 20/4/1957
  - Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh
  - Quê quán: Ngũ Hiệp - Thanh Trì - Hà Nội
  - Địa chỉ thường trú: Khu Vĩnh Tuy II - Mạo Khê - Đông Triều - Quảng Ninh
  - Số điện thoại: 0912060001
  - Trình độ văn hóa: 10/10
  - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Đúc
  - Quá trình công tác:
    - + Từ tháng 01/1980 - 4/1985: Cán bộ kỹ thuật Nhà máy Cơ khí Mạo Khê
    - + Từ tháng 5/1985 - 9/1986: Cán bộ Ban quản lý công trình Mỏ Mạo Khê
    - + Từ tháng 10/1986 - 5/1990: Cán bộ kỹ thuật Nhà máy cơ khí Mạo Khê
    - + Từ tháng 6/1990 - 3/1993: Phó quản đốc Phân xưởng Xích vòng - Nhà máy cơ khí Mạo Khê.
    - + Từ tháng 4/1993 - 6/1996: Phó phòng Kế hoạch vật tư - Nhà máy cơ khí Mạo Khê
    - + Từ tháng 7/1996 - 8/2000: Phó phòng Vật tư - Nhà máy cơ khí Mạo Khê
    - + Từ tháng 9/2000 - 3/2002: Quản đốc Phân xưởng Xích vòng Nhà máy cơ khí Mạo Khê
    - + Từ tháng 01/2003 - 7/2003: Quản đốc Phân xưởng Cơ khí - Nhà máy cơ khí Mạo Khê
    - + Từ tháng 8/2003 - đến nay: Phó Giám đốc Nhà máy cơ khí Mạo Khê; Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - TKV ( nay là Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin).
  - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin.



## CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

---

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 4.392 cổ phần

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 4.392 cổ phần
- + Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước: Không.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

### 5 Bà Hoàng Thúy Hương - Kế toán trưởng

- Giới tính: Nữ
- Số CMND: 100650908                      Ngày cấp: 10/12/2004
- Ngày tháng năm sinh: 20/01/1965
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Đức Thọ - Hà Tĩnh.
- Địa chỉ thường trú: Khu Vĩnh Xuân - Mạo Khê - Đông Triều - Quảng Ninh
- Số điện thoại: 0904319769
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán tài chính
- Quá trình công tác:
  - + Từ tháng 8/1985- 3/2006: Nhân viên Phòng Kế toán Nhà máy Cơ khí Mạo Khê; Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - TKV ( nay là Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin)
  - + Từ tháng 4/2006 - 6/2013: Phó phòng Kế toán Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê
  - + Từ tháng 7/2013 đến nay: Kế toán Trưởng Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin.
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán Trưởng

264  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CƠ KHÍ  
MẠO KHÊ  
VINACOMIN  
T.QU

## CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 4.918 cổ phần

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 4.918 cổ phần
- + Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước: Không.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: 351 cổ phần.

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần nắm giữ
1.	Hoàng Anh Đức	1968	100459274	Em ruột	351

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

### 2. Kế hoạch tăng cường công tác quản trị Công ty:

- Công ty sẽ chủ động sắp xếp lại mô hình tổ chức hoạt động cho phù hợp với mô hình Công ty cổ phần nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh trong những năm tiếp theo.
- Rà soát lại toàn bộ bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, tái cấu trúc lại bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với mô hình mới theo hướng tinh gọn; Tuyển nhân lực có đủ trình độ chuyên môn, năng lực, nhiệt tình công tác phù hợp theo ngành nghề Công ty đã, đang và sẽ hoạt động, đặc biệt trẻ hóa lực lượng lao động có kết hợp với một số cán bộ, nhân viên có trình độ, có năng lực công tác, kinh nghiệm làm việc.
- Đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp theo hướng phân quyền cụ thể cho từng cấp quản trị, gắn trách nhiệm với quyền lợi theo hướng đạt hiệu quả cao thì được hưởng lương cao, được đề bạt giữ trọng trách cao hơn trong bộ máy quản lý và ngược lại có biện pháp xử lý khi thực thi công việc không hiệu quả hoặc không đạt kế hoạch được giao.
- Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho Cán bộ, công nhân viên (CBCNV). Chính sách lương, thưởng đảm bảo công bằng, công khai, gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc nhằm tạo động lực để CBCNV phát huy sáng tạo trong công việc.
- Ngoài ra, Công ty cũng sẽ tiếp tục thực hiện việc cơ cấu tổ chức để tuân thủ quy định hiện hành về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Trong cuộc họp ĐHCĐ gần nhất tới đây, Công ty sẽ thực hiện việc chỉnh sửa Điều lệ, các văn bản liên quan phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, có

# CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

hiệu lực từ ngày 01/7/2015 và bầu thay thế 01 thành viên Ban kiểm soát là kế toán viên của Công ty phù hợp với quy định tại thông tư 121/2012/TT-BTC.

- Thực hiện nghiêm túc Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty.

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 9 năm 2015

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN  
HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CTCP CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Giang



Nguyễn Hải Long